

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 13 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thập.

2. Ông Trần Ngọc Sơn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bình Lục.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày
17/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày
29/4/2020, đối với bị cáo:

Đoàn Ngọc Đ, sinh năm 1994 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú:
Xóm 7 thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình
độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:
Việt Nam; con ông Đoàn Ngọc H và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; tiền
án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2020, chuyển tạm giam từ ngày
02/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có
mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 28/02/2020, lực lượng Công an huyện B
phối hợp cùng Công an xã T tuần tra tại đoạn đường bê tông thuộc thôn M, xã T,
huyện B, phát hiện Đoàn Ngọc Đ đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến
tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Đ đã tự giác giao nộp cho lực
lượng Công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, mặt trong màu vàng,
bên trong có chất bột màu trắng dạng cục mà Đ cất giữ trong túi ngoài bên trái
áo khoác đang mặc và khai nhận đó là Heroine cất giữ để sử dụng. Lực lượng
Công an đã đưa Đ về trụ sở UBND xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả
tang, thu giữ vật chứng là 01 gói giấy màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong
có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu
QT.

Quá trình điều tra, Đoàn Ngọc Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/02/2020, Đ đi bộ từ chỗ ở và đi nhờ xe mô tô đến khu vực chợ Rằm thuộc xã T, huyện B tìm mua Heroine để sử dụng. Khi Đ đang đi bộ trên cầu Rằm thì thấy một người đàn ông không quen biết đứng một mình trên cầu, Đ lại gần và hỏi “*Anh có không để lại cho em một ít*” (ý Đ muốn hỏi mua Heroine) thì người đàn ông nói “*Lấy bao nhiêu, tiền đâu*”. Đ lấy trong túi quần phía sau bên trái đang mặc ra 100.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền rồi đưa lại cho Đ 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, Đ cầm gói giấy, mở ra thấy bên trong là chất bột màu trắng dạng cục, mặt trong của vỏ giấy có màu vàng; Đ gói lại rồi bỏ vào túi ngoài bên trái áo khoác đang mặc và đi bộ tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 45 phút, khi Đ đi bộ đến đoạn đường bê tông thuộc địa bàn thôn M, xã T, huyện B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 252/GĐKTHS ngày 29/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “*Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng mặt bên trong màu vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 0,188 gam*”.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS-MT ngày 17/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đoàn Ngọc Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đ và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Không phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Ngọc Đ khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên

bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, có khối lượng 0,188 gam loại: Heroine của bị cáo Đoàn Ngọc Đ bị lực lượng Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 28/02/2020 tại đoạn đường bê tông thuộc thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, không chịu tu chí làm ăn, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại nghiện ma túy và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo khai báo thành khẩn, chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xuất phát từ tình hình tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện B, nhất là tội phạm về ma túy, ba ngành làm án huyện B đã thống nhất xác định đây là vụ án trọng điểm, nhằm đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân trên địa bàn huyện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tại biên bản xác minh ngày 09/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B thì bị cáo không có tài sản gì, nghiện ma túy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy loại: Heroine được niêm phong trong phong bì số 252/GĐKTHS là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo xác định số ma túy trên là do bị cáo mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu chợ Rằm, xã T, huyện B, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xác định đối tượng có liên quan để xử lý cũng không làm rõ được nguồn gốc số ma túy mà bị cáo cất giấu.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 28/02/2020).

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Heroine trong phong bì niêm phong mặt trước phong bì có số 252/GĐKTHS. (Vật chứng được xác định tại biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 17/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Ngọc Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Nguyễn Thị Kim Ngân